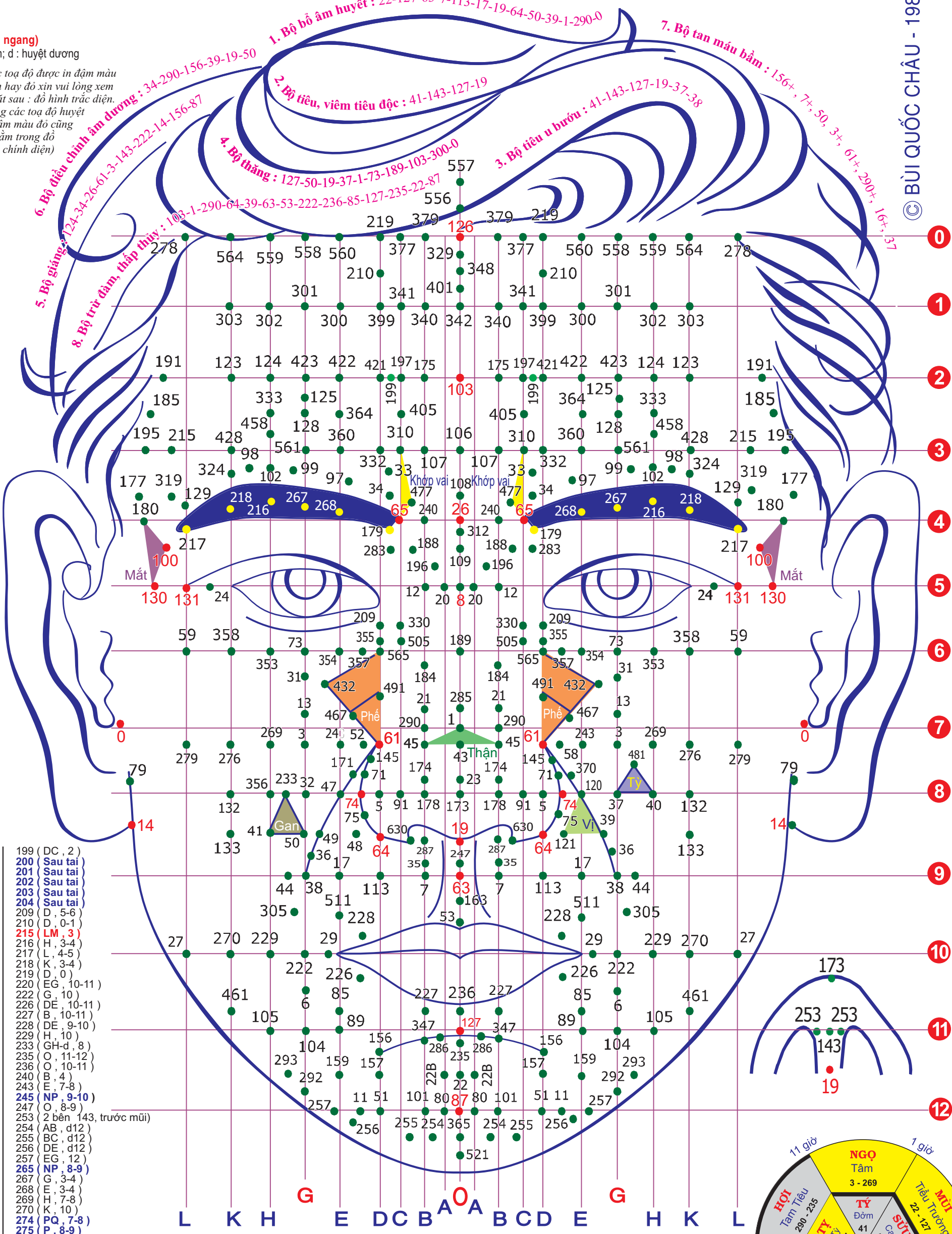


DIỆN CHẨN - ĐIỀU KHIỂN LIỆU PHÁP - BÙI QUỐC CHÂU

Toạ độ huyết (đọc, ngang)

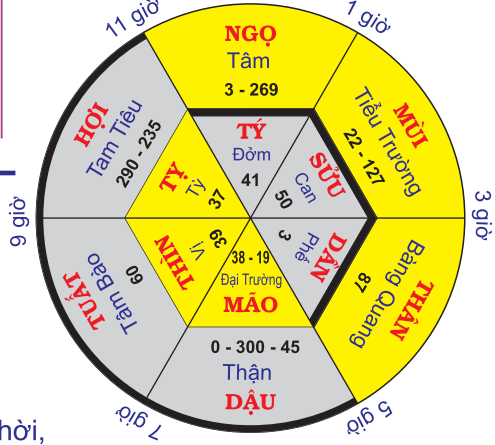
Ghi chú : a: huyết âm; d: huyết dương

- 0 (PQ, 7) (Các toạ độ được in đậm màu xanh hay đỏ xin vui lòng xem ở mặt sau : đồ hình trắc diện.
- 1 (O, 7) Riêng các toạ độ huyết in đậm màu đỏ cũng có nằm trong đồ hình chính diện)
- 2 (G, 7-8)
- 3 (D, 8)
- 4 (G, 10-11)
- 5 (B, 9)
- 6 (O, 5)
- 7 (M, 10)
- 8 (N, 8-9)
- 9 (DE, 12)
- 10 (B, 5)
- 11 (G, 6-7)
- 12 (PQ, 8-9)
- 13 (Sau tai)
- 14 (PQ, 5)
- 15 (E, 9)
- 16 (O, 8-9)
- 17 (A, 5)
- 18 (B, 6-7)
- 19 (O, 11-12)
- 20 (B, 11-12)
- 21 (O, 7-8)
- 22 (KL, 5)
- 23 (O, 4)
- 24 (L, 10)
- 25 (M, 8-9)
- 26 (EG, 10)
- 27 (LM, 7-8)
- 28 (G, 6-7)
- 29 (G-d, 8)
- 30 (CD, 3-4)
- 31 (CD, 3-4)
- 32 (B, 8-9)
- 33 (EG, 8-9)
- 34 (G-a, 8)
- 35 (G, 9)
- 36 (EG-a, 8-9)
- 37 (H-a, 8)
- 38 (H-d, 8-9)
- 39 (O, 7-8)
- 40 (GH, 9)
- 41 (B, 7-8)
- 42 (E-d, 8)
- 43 (DE-d, 8-9)
- 44 (EG-d, 8-9)
- 45 (G-d, 8-9)
- 46 (D, 12)
- 47 (DE-d, 7-8)
- 48 (O, 9-10)
- 49 (Sau tai)
- 50 (Sau tai)
- 51 (Sau tai)
- 52 (PQ, 5-6)
- 53 (DE-a, 7-8)
- 54 (L, 6)
- 55 (M, 6)
- 56 (D, 7-8)
- 57 (M, 11)
- 58 (O, 9)
- 59 (M, 9)
- 60 (D, 8-9)
- 61 (C, 4)
- 62 (MN, 6-7)
- 63 (M, 6-7)
- 64 (G-a, 8-9)
- 65 (DE, 7-8)
- 66 (L, 8-9)
- 67 (G, 6)
- 68 (DE, 8)
- 69 (DE, 8-9)
- 70 (PQ, 7-8)
- 71 (A, 12)
- 72 (E, 10-11)
- 73 (O, 12)
- 74 (NP, 6)
- 75 (E, 11)
- 76 (C, 8)
- 77 (P, 10)
- 78 (PQ, 9-10)
- 79 (N, 10)
- 80 (Sau tai)
- 81 (Sau tai)
- 82 (Sau tai)
- 83 (Sau tai)
- 84 (Sau tai)
- 85 (ED, 3-4)
- 86 (KH, 3-4)
- 87 (HG, 3-4)
- 88 (LM, 4-5)
- 89 (B, 7)
- 90 (H, 3-4)
- 91 (O, 2)
- 92 (G, 11)
- 93 (H, 11)
- 94 (O, 3)
- 95 (B, 3)
- 96 (O, 3-4)
- 97 (O, 4-5)
- 98 (D, 9)
- 99 (E-a, 8)
- 100 (DE-a, 8-9)
- 101 (K, 2)
- 102 (H, 2)
- 103 (G, 2-3)
- 104 (O, 0)
- 105 (O, 11)
- 106 (G, 2-3)
- 107 (L, 3-4)
- 108 (D, 9)
- 109 (E, 10-11)
- 110 (G, 10)
- 111 (GH-d, 8)
- 112 (O, 11-12)
- 113 (K, 2)
- 114 (O, 10-11)
- 115 (H, 2)
- 116 (G, 2-3)
- 117 (E, 7-8)
- 118 (O, 8-9)
- 119 (G, 2-3)
- 120 (L, 3-4)
- 121 (AB, d12)
- 122 (BC, d12)
- 123 (DE, d12)
- 124 (EG, 12)
- 125 (NP, 8-9)
- 126 (G, 3-4)
- 127 (E, 3-4)
- 128 (H, 7-8)
- 129 (K, 10)
- 130 (PQ, 7-8)
- 131 (P, 8-9)
- 132 (K, 7-8)
- 133 (PQ, 8-9)
- 134 (L, 11)
- 135 (O, 9-10)
- 136 (PQ, 6-7)
- 137 (DE-d, 7-8)
- 138 (O, 8)
- 139 (B, 7-8)
- 140 (B, 2)
- 141 (NM, 3-4)
- 142 (B, 8)
- 143 (CD, 4-5)
- 144 (M, 4)
- 145 (NM, 4)
- 146 (B, 6-7)
- 147 (MN, 2-3)
- 148 (BC, 4-5)
- 149 (O, 6)
- 150 (MN, 2)
- 151 (MN, 3)
- 152 (AB, 4-5)
- 153 (C, 2)



- 199 (DC, 2)
- 200 (Sau tai)
- 201 (Sau tai)
- 202 (Sau tai)
- 203 (Sau tai)
- 204 (Sau tai)
- 205 (D, 5-6)
- 206 (D, 0-1)
- 207 (LM, 3)
- 208 (B, 7)
- 209 (H, 3-4)
- 210 (L, 4-5)
- 211 (K, 3-4)
- 212 (D, 0)
- 213 (EG, 10-11)
- 214 (G, 10)
- 215 (DE, 10-11)
- 216 (B, 10-11)
- 217 (DE, 9-10)
- 218 (H, 10)
- 219 (GH-d, 8)
- 220 (O, 11-12)
- 221 (K, 2)
- 222 (O, 10-11)
- 223 (H, 2)
- 224 (G, 2-3)
- 225 (E, 7-8)
- 226 (NP, 9-10)
- 227 (O, 8-9)
- 228 (G, 2-3)
- 229 (L, 3-4)
- 230 (2 bên 143, trước mũi)
- 231 (AB, d12)
- 232 (BC, d12)
- 233 (DE, d12)
- 234 (EG, 12)
- 235 (NP, 8-9)
- 236 (G, 3-4)
- 237 (E, 3-4)
- 238 (H, 7-8)
- 239 (K, 10)
- 240 (PQ, 7-8)
- 241 (P, 8-9)
- 242 (K, 7-8)
- 243 (PQ, 8-9)
- 244 (L, 11)
- 245 (O, 9-10)
- 246 (PQ, 6-7)
- 247 (DE-d, 7-8)
- 248 (O, 8)
- 249 (B, 7-8)
- 250 (B, 2)
- 251 (NM, 3-4)
- 252 (B, 8)
- 253 (CD, 4-5)
- 254 (M, 4)
- 255 (NM, 4)
- 256 (B, 6-7)
- 257 (MN, 2-3)
- 258 (BC, 4-5)
- 259 (O, 6)
- 260 (MN, 2)
- 261 (MN, 3)
- 262 (AB, 4-5)
- 263 (C, 2)

- 305 (GH, 9-10)
- 306 (PQ, 9)
- 307 (P, 7-8)
- 308 (DC, 4-5)
- 309 (P, 7)
- 310 (O, 6-7)
- 311 (A, 11)
- 312 (O, 0-1)
- 313 (C, 5-6)
- 314 (D, 3)
- 315 (H, 2-3)
- 316 (M, 7-8)
- 317 (B, 1)
- 318 (C, 1)
- 319 (O, 1)
- 320 (M, 11-12)
- 321 (LM, 11-12)
- 322 (LM, 11-12)
- 323 (B, 11-12)
- 324 (O, 0-1)
- 325 (H, 6)
- 326 (E, 6)
- 327 (D, 5-6)
- 328 (H-d, 8)
- 329 (DE, 6)
- 330 (K, 6)
- 331 (E, 3)
- 332 (E, 2-3)
- 333 (O-d, 12)
- 334 (DE-a, 7-8)
- 335 (C, 0)
- 336 (B, 0)
- 337 (D, 1)
- 338 (O, 0-1)
- 339 (C, 2-3)
- 340 (D, 2)
- 341 (E, 2)
- 342 (G, 2)
- 343 (K, 3)
- 344 (EG, 6-7)
- 345 (H-a, 8-9)
- 346 (H, 2-3)
- 347 (MN, 5-6)
- 348 (MN, 5)
- 349 (K, 10-11)
- 350 (DE, 6-7)
- 351 (BC, 3-4)
- 352 (GH-a, 7-8)
- 353 (D, 6-7)
- 354 (C, 5-6)
- 355 (E, 9-10)
- 356 (O, d12)
- 357 (NP, 5)
- 358 (O, tr0)
- 359 (O, tr0)
- 360 (G, 0)
- 361 (H, 0)
- 362 (E, 0)
- 363 (G, 3)
- 364 (K, 0)
- 365 (D, 6)
- 366 (BC, 8-9)



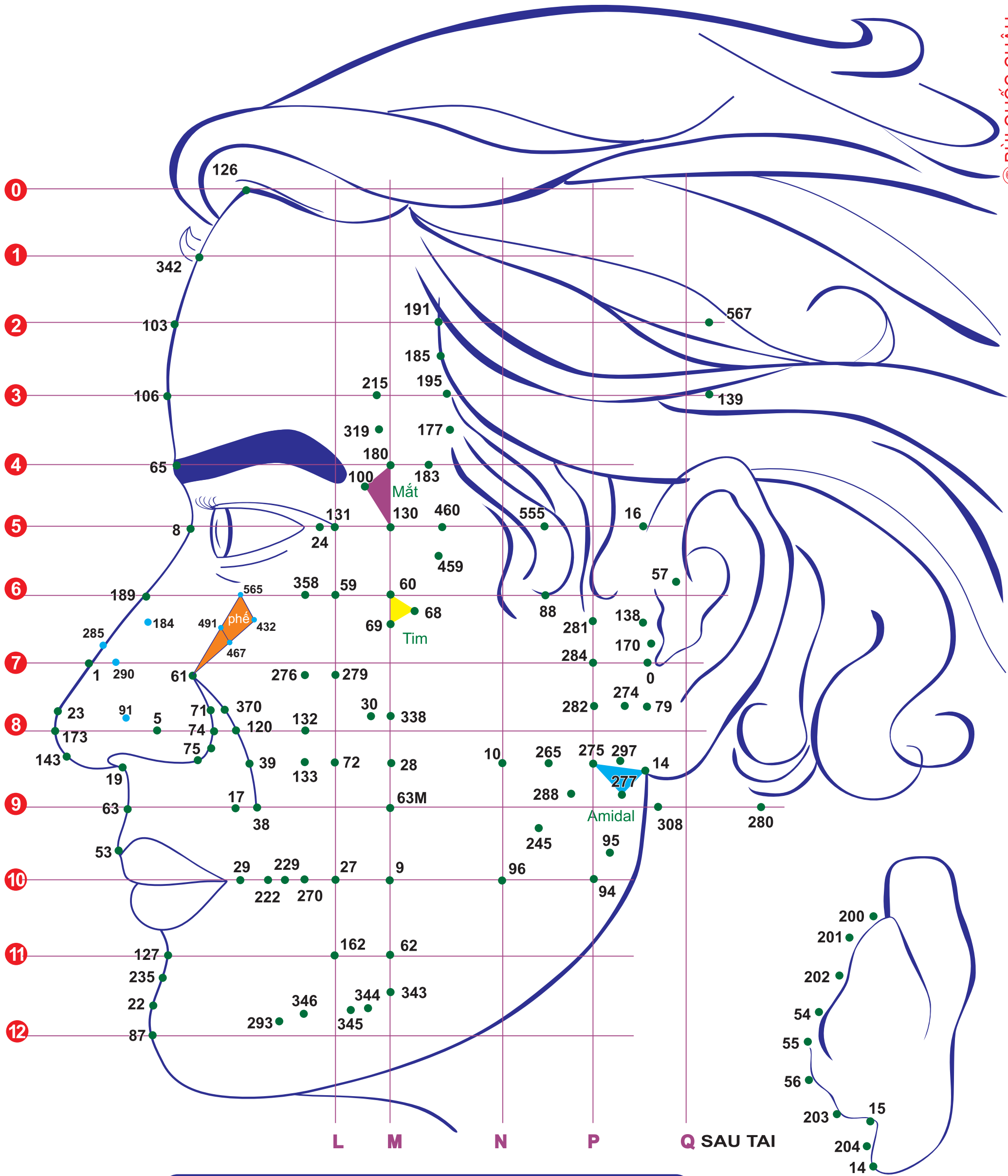
Ngày nay y học tân thời,
Ngành Y Người Việt tuyệt vời làm sao.
Tìm ra **DIỆN CHẨN** tuyệt nào!
Chế ra dụng cụ chữa mau mạnh lành...
Làm cho khí - huyết lọc thanh,
Thông kinh, mạch, lạc; tỏ rành lý xưa.

Lưu ý : Có một số huyết trên đồ hình chỉ mang tính tương đối (tùy thuộc vào khuôn mặt mỗi người). Để biết chính xác ta phải dựa vào dụng cụ dò huyết.
Vd: đối với người nước ngoài, H. 61 dựa vào đường mũi và đường pháp lệnh cùng với cây dò huyết, chứ không dựa vào tuyến D (tiếp tuyến mé mắt).

DIỆN CHẨN - ĐIỀU KHIỂN LIỆU PHÁP - BÙI QUỐC CHÂU

ĐỒ HÌNH TRẮC ĐIỆN

© BÙI QUỐC CHÂU - 1983



CHÓNG CHỈ ĐỊNH :

- Vùng nhân trung và môi có mụn bọc đầu tránh châm : 19
- Nếu có lở loét (như loét bao tử) tránh dùng : 17
- Người có huyết áp cao tránh dùng : 1, 19, 50, 126, 6
- Người có huyết áp thấp tránh dùng : 3, 8, 26
- Khi có thai không châm hay day ấn : 19, 63, 235
- Ấn sâu và mạnh, nhất là huyết bên trái sẽ làm mệt tim : 61

VIỆT Nam đất nước lắm điều hay!
Y lý tuyệt vời **Diện Chẩn** đây :
ĐẠO cốt tinh hoa gom tứ hải,
ĐỈNH cao y học hiệp Đông Tây.
CAO nhân lắm vị thật ngời sáng
CỦA giống Tiên Rồng thời đại nay.
TRÍ, dũng song toàn nâng đáng Việt,
TUỆ minh soi khắp thể gian này.
SBM - 22 giờ, 15/11/2014